

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Án số: 196/2017/HNGĐ-ST  
Ngày: 18/09/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG**

***Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Đình Thanh**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Huy Liên**

Ông **Nguyễn Đức Đẹp**

\* *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Đào Minh Tuấn** – Cán bộ  
Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

\* *Đại diện VKSND thành phố Nha Trang:* Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát  
viên.

Ngày 18 tháng 09 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha  
Trang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số  
750/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 07 năm 2017 về việc “*Ly hôn*”; theo quyết  
định đưa vụ án ra xét xử số 213/2017/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 09 năm  
2017; quyết định hoãn phiên tòa số 155/2017/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 09  
năm 2016 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Chị **Ngô Thị Hồng A** – Sinh năm: 1981

Địa chỉ: 121 Chung cư A, phường A, thành phố B, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)

\* *Bị đơn:* Anh **Phan Đình D** – Sinh năm 1974

Địa chỉ: 121 Chung cư A, phường A, thành phố B, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, chị Ngô Thị Hồng A trình bày:* Tôi và anh Phan Đình D tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2008 và có đăng ký kết hôn lại tại UBND phường A, thành phố B, tỉnh Khánh Hòa. Trong quá trình chung sống giữa chúng tôi thường xuyên xích mích, mâu thuẫn do cách sống, tính tình không phù hợp. Chúng tôi đã sống ly thân từ khoảng tháng 07 năm 2016 cho đến nay, tôi nhận thấy cuộc sống vợ chồng nếu cứ tiếp tục kéo dài như hiện nay cũng không thể có hạnh phúc và ảnh hưởng đến con cái; mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay tôi khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Phan Đình D.

- Về con chung: Chúng tôi có hai con chung là các cháu Phan Ngô Khánh H, sinh ngày 23/04/2011 và Phan Ngô Khánh N, sinh ngày 23/11/2009. Khi ly hôn tôi xin được chăm sóc, nuôi dưỡng hai con chung là Phan Ngô Khánh H và Phan Ngô Khánh N. Tôi không yêu cầu anh Phan Đình D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chúng tôi không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Bị đơn:* Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc

giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Phan Đình D, nhưng anh Phan Đình D vẫn cố tình vắng mặt, nên trong hồ sơ không thể hiện lời khai của anh Phan Đình D.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục cấp, tổng đạt, thông báo văn bản tố tụng cho bị đơn là anh Phan Đình D nhưng bị đơn, anh Phan Đình D không đến Tòa án. Tòa án cũng đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng bị đơn, anh Phan Đình D vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo qui định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về quan hệ hôn nhân và gia đình: Chị Ngô Thị Hồng A và anh Phan Đình D tự nguyện kết hôn ngày 08/09/2008 tại Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B, tỉnh Khánh Hòa theo giấy chứng nhận kết hôn số 68/2008, đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian đầu, chị Ngô Thị Hồng A và anh Phan Đình D chung sống hạnh phúc, hòa thuận; nhưng khoảng thời gian sau thì luôn phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã và ngày càng có khoảng cách với nhau. Do đó, các bên đã sống ly thân từ khoảng tháng 07 năm 2016 cho đến nay để các bên nhìn nhận lại mình và thay đổi bản thân nhưng không có kết quả. Xét thấy, tình trạng hôn nhân trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu cứ tiếp tục duy trì cuộc sống gia đình thì cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Tại phiên tòa, chị Ngô Thị Hồng A khai giữa chị và anh Phan Đình D không còn tình cảm vợ chồng và chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Đình D, Hội đồng xét xử xét thấy, đây là yêu cầu chính đáng của chị Ngô Thị Hồng A và có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về con chung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của nguyên đơn, chị Ngô Thị Hồng A thì giữa chị Ngô Thị Hồng A và anh Phan Đình D có hai con chung là Phan Ngô Khánh H, sinh ngày 23/04/2011 và Phan Ngô Khánh N, sinh ngày 23/11/2009. Khi ly hôn chị Ngô Thị Hồng A xin được nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung Phan Ngô Khánh H và Phan Ngô Khánh N và chị Ngô Thị Hồng A không yêu cầu anh Phan Đình D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy, các cháu Phan Ngô Khánh H và Phan Ngô Khánh N đều là nữ, đang ở tuổi mới lớn nên các cháu rất cần sự chăm sóc từ mẹ; hiện tại các cháu đang sinh sống cùng với mẹ ruột và bản thân cháu Phan Ngô Khánh N mong muốn được sống cùng với mẹ, chị Ngô Thị Hồng A. Do đó, việc chị Ngô Thị Hồng A xin được nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung Phan Ngô Khánh H và Phan Ngô Khánh N và không yêu cầu anh Phan Đình D phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung là phù hợp cần chấp nhận. Anh Phan Đình D được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Hồng A và anh Phan Đình D không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Về án phí:* Chị Ngô Thị Hồng A phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

\* Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Ngô Thị Hồng A. Chị Ngô Thị Hồng A được ly hôn với anh Phan Đình D.

- *Về con chung:* Giao hai con chung là Phan Ngô Khánh H, sinh ngày 23/04/2011 và Phan Ngô Khánh N, sinh ngày 23/11/2009 cho chị Ngô Thị Hồng A nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Phan Đình D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Ngô Thị Hồng A. Anh Phan Đình D được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Ngô Thị Hồng A và anh Phan Đình D không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

- *Về án phí:* Chị Ngô Thị Hồng A phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số AA/2016/0007043 ngày 04/07/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Chị Ngô Thị Hồng A đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Chị Ngô Thị Hồng A được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Phan Đình D được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử theo trình tự phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đ-ơng sự;
- VKSND TP Nha Trang;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa.
- Chi cục thi hành án Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Ủy ban nhân dân phường A, thành phố B;
- L- u: + □n văn;  
+ Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Đình Thanh**